

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật
THAY BĂNG VẾT MỒ

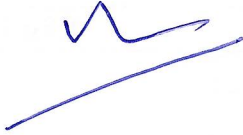




Mã ban hành số: 143 /QTKT-BVĐKVVP ngày 10 tháng 06 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.MHM.49.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10 / 06 / 2026

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs.Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths.Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc

Quy Trình Kỹ Thuật THAY BĂNG VẾT MỔ

I. ĐẠI CƯƠNG:

Thay băng vết mổ là thủ thuật cần thiết giúp ngăn ngừa sự xâm nhập của vi khuẩn từ môi trường, thấm hút chất bài tiết, giữ vết thương sạch, ẩm giúp vết thương mau lành cho quá trình liền thương vết mổ được diễn ra thuận lợi, tránh nhiễm trùng.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

1. Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;
2. Quyết định số 915/QĐ-BYT ngày 08/04/2026 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Mũi Họng Miệng - Tập 1”;

III. CHỈ ĐỊNH: Vết mổ sau phẫu thuật.

IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Không có chống chỉ định tuyệt đối.

V. THẬN TRỌNG: Dị ứng với dung dịch sát khuẩn, băng dính.

VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:

1. Người thực hiện: 01 bác sĩ
2. Người phụ: khoảng 02 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).

VII. CHUẨN BỊ:

1. Thuốc:

- Thuốc giảm đau.
- Thuốc cầm máu.

2. Thiết bị y tế:

- Khẩu trang, găng tay.
- Băng băng, gạc, băng dính.
- Thuốc và dung dịch sát khuẩn.
- Bộ dụng cụ thay băng vết mổ.

3. Người bệnh:

- Bác sĩ: giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện: mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng.
- Chuẩn bị người bệnh trước khi thực hiện kỹ thuật.

4. Hồ sơ bệnh án:

Hồ sơ bệnh án được hoàn thiện đầy đủ đúng theo quy định của Bộ Y tế.

5. Thời gian thực hiện kỹ thuật: Khoảng 0,25 - 0,5 giờ.

6. Địa điểm thực hiện kỹ thuật:

Phòng phẫu thuật hoặc phòng thủ thuật hoặc phòng bệnh.

7. Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:

Đối chiếu đúng người bệnh, đúng chẩn đoán, đúng vị trí cần thực hiện kỹ thuật.

VIII. TIẾN HÀNH QUY TRÌNH KỸ THUẬT: Hướng dẫn người bệnh ở tư thế thích hợp.

1. Bước 1: Bộc lộ vết thương.

- Trải tấm nilon phía dưới vết thương (nếu cần).
- Tháo bỏ băng cũ.



2. **Bước 2:** Quan sát, đánh giá tình trạng vết mổ và dẫn lưu.
3. **Bước 3:** Lau rửa vết mổ bằng dung dịch sát khuẩn.
4. **Bước 4:** Đắp gạc vô khuẩn và cố định băng.
5. **Bước 5. Kết thúc quy trình:**

- Đánh giá tình trạng người bệnh sau thực hiện kỹ thuật.
- Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
- Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

IX. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:

1. Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật:

- Người bệnh choáng, ngất trong và sau thay băng: Tạm dừng thay băng, kiểm tra dấu hiệu sinh tồn và xử trí theo mức độ.
- Chảy máu mép vết mổ: Băng ép hoặc khâu cầm máu nếu cần.
- Dị ứng dung dịch sát khuẩn, băng dính: xử trí tùy theo mức độ.

2. Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật:

- Chảy máu: Thay băng lại vùng chảy máu, đắp nước muối ấm, băng ép hoặc khâu cầm máu nếu cần, lấy sạch máu cục, đắp lại gạc thuốc, gạc vaseline và gạc khô, băng ép.
- Nhiễm khuẩn: Kháng sinh, thuốc chống nhiễm khuẩn tại chỗ, cắt chỉ thừa.